

Số: 03/2022/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 13 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thuý Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hương Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2021 về yêu cầu "*Tuyên bố một người là đã chết*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 11/QĐ-TA ngày 04 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1969, địa chỉ: 12 đường N, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Hồ Thị Mỹ D**, sinh năm: 1997, địa chỉ: 72/60 đường N, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy uỷ quyền ngày 03/11/2021 được lập tại Văn phòng Công chứng Phạm Văn Khánh). Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Trần Văn N**, sinh năm: 1953, địa chỉ: 91 đường L, tổ 80 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1954, địa chỉ: Tổ 06 phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bà **Trần Thị Đ**, sinh năm: 1955, địa chỉ: Tổ 30 phường A quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1960, địa chỉ: Tổ 27 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bà **Trần Thị C**, sinh năm: 1963, địa chỉ: Tổ 10 D3 phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Bà **Trần Thị B**, sinh năm: 1970, địa chỉ: Lô L-21, tổ 41 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu ông Trần Văn M yêu cầu Toà giải quyết nội dung sau: Cha mẹ ông Trần Văn M là ông Trần T (sinh năm 1920, chết năm 1985), nơi cư trú trước khi chết: Tổ 27 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị T (Sinh năm 1923, chết năm 2019), nơi cư trú trước khi chết: Tổ 29 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Ông Trần T và bà Nguyễn Thị T có 09 người con chung gồm: Bà Trần Thị S, sinh năm 1948, ông Trần Văn N, sinh năm 1953, bà Trần Thị T, sinh năm 1954, bà Trần Thị Đ, sinh năm 1955, bà Trần Thị C, sinh năm 1960, ông Trần Văn M, sinh năm 1969, bà Trần Thị B, sinh năm 1970, ông Trần Văn H, sinh năm 1972, chết năm 1996.

Người con lớn nhất trong gia đình là bà Trần Thị S từ nhỏ chung sống với cha mẹ tại khu phố A, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Đến năm 1980, bà Trần Thị S thông báo với gia đình sẽ đi làm ăn xa và biệt tích cho đến nay không có liên lạc gì với ai. Cũng có thông tin cho rằng bà Trần Thị S vượt biên sang nước Mỹ nhưng sau đó không có ai biết kết quả còn sống hay đã chết. Mặc dù gia đình đã tổ chức tìm kiếm, tìm nhiều cách liên lạc nhưng cho đến nay vẫn không nhận được bất kỳ thông tin nào của bà Trần Thị S. Thời điểm đi làm ăn xa, bà S chưa kết hôn và chưa có con cái. Khi đi bà Trần Thị S cũng không để lại giấy tờ tùy thân gì.

Nay để có cơ sở cho việc giải quyết việc dân sự của gia đình, ông Trần Văn M yêu cầu Toà án tuyên bố bà Trần Thị S, sinh năm 1948, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Khu A, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng là đã chết theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn N, bà Trần Thị T, bà Trần Thị Đ, bà Trần Thị T, bà Trần Thị C, bà Trần Thị B thống nhất với ý kiến như đơn của ông Trần Văn M về việc yêu cầu Toà án tuyên bố bà Trần Thị S là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự, đề nghị Toà án căn cứ quy định tại Điều 391, 392 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 71, Điều 147 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn M về việc tuyên bố bà Trần Thị S đã chết và xác định ngày chết của bà Trần Thị S là ngày 01/01/1986.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu “*Tuyên bố một người là đã chết*” của ông Trần Văn M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết bà Trần Thị S có nơi cư trú cuối cùng tại phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung việc dân sự:

[2.1]. Theo lời khai của các thành viên trong gia đình bà Trần Thị S cũng như thông tin của tổ trưởng tổ dân phố, những người dân sống tại tổ 27 phường A và chính quyền địa phương nơi bà Trần Thị S cư trú cung cấp thì bà Trần Thị S, sinh năm 1948 là con chung của ông Trần T và bà Nguyễn Thị T. Theo biên bản xác minh tại cơ quan đăng ký hộ tịch địa phương là Ủy ban nhân dân phường A thì không có thông tin khai sinh của bà Trần Thị S vì dữ liệu hộ tịch của những người sinh trước năm 1975 nếu sau năm 1975 không đăng ký thì địa phương không có thông tin lưu trữ. Theo các biên bản xác minh tại Công an quận Sơn Trà xác định tại các bản khai nhân khẩu trong hộ cha mẹ bà S là ông Trần T và bà Nguyễn Thị T, họ anh bà S là ông Trần Văn M và ông Trần Văn H vào những năm 1994, 1996, 1976 đều có bà tên Trần Thị S, sinh năm 1948. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bà Trần Thị S sinh năm 1948, nơi cư trú cuối cùng của bà trước khi biệt tích tại khu A, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

[2.2]. Vào năm 1980 bà Trần Thị S thông báo với gia đình đi làm ăn xa và biệt tích cho đến nay không có tin tức gì. Thời gian bà Trần Thị S biệt tích đã hơn 40 năm, gia đình đã tìm kiếm nhưng không có kết quả. Tại các biên bản xác minh tại phường An Hải Tây đều thể hiện việc bà Trần Thị S đã bỏ đi biệt tích khỏi địa phương từ năm 1980. Căn cứ kết quả trả lời của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an thì không có thông tin xuất nhập cảnh của bà Trần Thị S. Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể là đăng trên Báo Nhân dân, phát trên Đài Truyền hình Việt Nam, thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án để tìm kiếm bà Trần Thị S nhưng đến nay đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng phát đầu tiên ngày 01/12/2021 vẫn không có tin tức xác thực là bà Trần Thị S còn sống. Do vậy, có cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn M, tuyên bố bà Trần Thị S đã chết.

[2.3]. Thời gian biệt tích của bà Trần Thị S được xác định vào năm 1980 nên căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự để xác định ngày chết của bà Trần Thị S là sau 05 năm liền biệt tích và không có tin tức xác thực là còn sống, thời hạn 05 năm được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng là ngày 01/01/1981, ngày chết được xác định là ngày 01/01/1986.

[2.4]. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

[3]. Lệ phí giải quyết việc dân sự: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Trần Văn M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

[4]. Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên báo, đài do ông Trần Văn M chịu, đã nộp đã chi.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn M về việc “*Tuyên bố một người là đã chết*”

Tuyên bố: bà Trần Thị S, sinh năm 1948, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Khu An Thuận, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã chết. Ngày chết của bà Trần Thị S được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1986.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Trần Thị S được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Trần Thị S được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Trần Thị S được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Trần Văn M đã nộp tại biên lai thu số 0003027 ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà
- UBND phường A;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(Đã ký)

LÊ THỊ THUÝ HẰNG